

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN DX
TỈNH QUẢNG NAM**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 27/2020/QĐST-DS.

DX, ngày 01 tháng 7 năm 2020

**QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ
V/v Yêu cầu tuyên bố một người có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN DX, TỈNH QUẢNG NAM**

Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: Võ Thị Tám.

Thư ký phiên họp: Bà Nguyễn Thị Thanh Thảo - Thư ký Tòa án nhân dân huyện DX, tỉnh Quảng Nam.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện DX, tỉnh Quảng Nam tham gia phiên họp: Bà Đỗ Thị Thu Hà - Kiểm sát viên.

Ngày 01 tháng 07 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện DX mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số 17/2020/TLST-DS ngày 11 tháng 3 năm 2020 về yêu cầu “*Tuyên bố một người có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi*” theo Quyết định mở phiên họp số: 06/2020/QĐPH-ST ngày 16 tháng 6 năm 2020 gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- Người yêu cầu: Ông Trương Hữu N – sinh năm 1958.

Địa chỉ: Thôn LCB, xã DP, huyện DX, tỉnh Quảng Nam.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

+ Bà Trương Thị N1 – sinh năm 1962.

Địa chỉ: Thôn HB, xã DP, huyện DX, Quảng Nam.

+ Bà Trương Thị S – sinh năm 1964.

Địa chỉ: Thôn TC, xã DP, huyện DX, Quảng Nam

+Bà Trương Thị H, sinh năm 1973.

Địa chỉ: Thôn LCB, xã DP, huyện DX, Quảng Nam

+ Bà Trương Thị H1 – sinh năm 1971.

Địa chỉ: Thôn VQ, xã DT, huyện DX, Quảng Nam.

Bà Trương Thị H2 – sinh năm 1975.

Địa chỉ: Thôn LCB, xã DP, huyện DX,Quảng Nam.

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:

Tại đơn yêu cầu ngày 11/3/2020, đơn yêu cầu bổ sung ngày 05/6/2020 và tại phiên họp, ông Trương Hữu N trình bày: Cha mẹ ông là Trương Đ, sinh năm 1930 và Lê Thị C, sinh năm 1933 đều đã chết. Cha mẹ ông có 6 người con gồm ông Trương Hữu N, bà Trương Thị N1, bà Trương Thị S, bà Trương Thị H1, bà Trương Thị H và bà Trương Thị H2. Em gái ông là Trương Thị H bị bệnh tâm thần từ năm 1990, không nhận thức được xung quanh, nói năng không chủ đích, nói

cười một mình, mọi sinh hoạt trong gia đình đều nhờ vào sự trợ giúp của người khác. Bà H hiện được hưởng trợ cấp hàng tháng cho người bị bệnh tâm thần. Do đó ông yêu cầu Tòa án tuyên bố bà Trương Thị H mất năng lực hành vi dân sự. Tại Kết luận giám định pháp y tâm thần số 417/KLGĐ ngày 03/6/2020 của Trung tâm pháp y tâm thần khu vực miền Trung đã xác định bà Trương Thị H có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi nên ông có đơn xin thay đổi nội dung yêu cầu và yêu cầu Tòa án tuyên bố Trương Thị H có khó khăn trong nhận thức làm chủ hành vi và cử người giám hộ cho bà H.

Những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Bà Trương Thị N, bà Trương Thị S, bà Trương Thị S1, bà Trương Thị H1 và bà Trương Thị H2 thống nhất yêu cầu của ông Trương Hữu N và không có ý kiến gì.

Ý kiến của kiểm sát viên:

- *Về thủ tục tố tụng:* Tòa án nhân dân huyện DX thụ lý đúng thẩm quyền. Thẩm phán được phân công giải quyết việc dân sự đã thực hiện các thủ tục tố tụng theo đúng quy định của pháp luật; thời hạn chuẩn bị giải quyết, việc chuyển hồ sơ cho Viện kiểm sát nghiên cứu đúng thời hạn. Thẩm phán và thư ký phiên họp thực hiện các hoạt động tố tụng tại phiên họp đúng quy định. Các đương sự chấp hành đúng và đầy đủ các thủ tục tố tụng, thực hiện nghĩa vụ theo đúng quy định.

- *Về nội dung:* Theo Kết luận giám định pháp y tâm thần số 417/KLGĐ ngày 03/6/2020 của Trung tâm pháp y tâm thần khu vực miền Trung thì bà Trương Thị H về y học: Tâm thần phân liệt thể không biệt định, tiến triển từng giai đoạn với thiếu sót ổn định (F20.32), Về năng lực hành vi dân sự: có khó khăn trong nhận thức và làm chủ hành vi. Vì vậy đề nghị chấp nhận yêu cầu của ông Trương Hữu N, tuyên bố bà Trương Thị H là người có khó khăn trong nhận thức và làm chủ hành vi và cử người giám hộ cho bà H theo đúng quy định tại Điều 53 Bộ luật dân sự năm 2015.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp; ý kiến của các đương sự và đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp, Tòa án nhân dân huyện DX nhận định:

Lời trình bày của ông Trương Hữu N tại phiên họp phù hợp với các chứng cứ khác nên có cơ sở xác định: Năm 1990, bà Trương Thị H phát sinh bệnh không nhận thức được xung quanh, nói năng không chủ đích, nói cười một mình, mọi sinh hoạt trong gia đình đều nhờ vào sự trợ giúp của người khác. Năm 2013, bà H được UBND xã DP cấp giấy xác nhận khuyết tật nặng và hiện đang hưởng trợ cấp xã hội hàng tháng.

Tại Kết luận giám định pháp y tâm thần số 417/KLGĐ ngày 03/6/2020 của Trung tâm pháp y tâm thần khu vực miền Trung thì bà Trương Thị H về y học: Tâm thần phân liệt thể không biệt định, tiến triển từng giai đoạn với thiếu sót ổn định (F20.32), Về năng lực hành vi dân sự có khó khăn trong nhận thức và làm chủ hành vi

Do đó có cơ sở chấp nhận đơn yêu cầu của ông Trương Hữu N và những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan về việc tuyên bố bà Trương Thị H có khó khăn trong nhận thức làm chủ hành vi.

Cha mẹ ruột của bà Trương Thị H đều đã chết. Có anh trai cả là ông Trương Hữu N, sinh năm 1958, hiện trú tại thôn LCB, xã DP, huyện DX, tỉnh Quảng Nam. Ông Trương Hữu N có đầy đủ các điều kiện làm người giám hộ theo Điều 49 Bộ luật dân sự, nên Tòa án chỉ định ông Trương Hữu N làm người giám hộ cho bà Trương Thị H theo quy định tại khoản 2 Điều 53 Bộ luật dân sự năm 2015.

Về lệ phí việc dân sự: Ông Trương Hữu N là người cao tuổi và có đơn xin miễn tiền án phí, tạm ứng án phí nên không phải chịu lệ phí việc dân sự theo quy định.

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ Điều 23 và Điều 53 Bộ luật dân sự năm 2015, Điều 376 và Điều 378 Bộ luật tố tụng dân sự; Căn cứ Điều 36 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 về án phí, lệ phí Tòa án.

Chấp nhận yêu cầu của ông Trương Hữu N

Tuyên bố bà Trương Thị H, sinh năm 1973; nơi cư trú: thôn LCB, xã DP, huyện DX, Quảng Nam là người có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi.

Chỉ định ông Trương Hữu N, sinh năm 1958, hiện trú tại thôn LCB, xã DP, huyện DX, tỉnh Quảng Nam. (là anh ruột của bà H) làm người giám hộ cho bà Trương Thị H.

Ông Trương Hữu N có quyền và nghĩa vụ của người giám hộ theo quy định tại Điều 57 và Điều 58 Bộ luật dân sự năm 2015.

Về lệ phí: Ông Trương Hữu N không phải chịu lệ phí việc dân sự.

Các đương sự có quyền kháng cáo quyết định trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày mở phiên họp (ngày 01/7/2020). Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp có quyền kháng nghị quyết định trong thời hạn 10 ngày, Viện kiểm sát nhân dân cấp trên trực tiếp có quyền kháng nghị quyết định trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày Tòa án ra quyết định.

Nơi nhận:

- VKSND huyện DX.
- UBND xã DP.
- Đương sự.
- Lưu HS.

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN HỌP

Võ Thị Tám